

Bản án số: **126/2020/HS-PT**

Ngày: 28-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Ông Trần Bình Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn P do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn P, sinh ngày 01/01/1978 tại thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 5, phường ĐH, thành phố HT, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 1/12; cha: Lê Văn N; mẹ: Nguyễn Thị H; Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ: Phạm Thu Th; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2020 đến ngày 07/4/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 10 phút, ngày 04/4/2020, tại khu vực tổ 10, khu phố 3, phường ĐH, thành phố HT, Tổ công tác thuộc lực lượng Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Hà Tiên phát hiện Lê Văn P sử dụng vỏ Composit, gắn động cơ máy nổ YOKOHAMA 6,5 HP vận chuyển 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua điều tra Lê Văn P khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 03/4/2020 có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại cho P kêu đến khu vực vườn lá dừa nước thuộc khu phố 3, phường ĐH, thành phố HT để chở đồ, P sử dụng vỏ Composit, gắn động cơ máy nổ YOKOHAMA 6,5 HP điều khiển đến gần khu vực vườn lá dừa nước, neo vỏ lại chờ. Đến khoảng 2 giờ ngày 04/4/2020 P bơi vỏ vào vườn lá dừa nước, gặp một chiếc vỏ Composit đợi sẵn, có 01 người thanh niên chuyển qua vỏ của P 06 bao tải màu xanh, bên trong có 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO và đưa cho P số tiền 300.000 đồng (03 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) kêu P chở đến gần bến tàu KTL thuộc phường TC, thành phố HT sẽ có người đón nhận. Khi P bơi vỏ ra khoảng 60m thì bị Tổ công tác của lực lượng Biên phòng Cửa khẩu quốc tế HT phát hiện, P ném 06 bao tải có chứa thuốc lá điều nhập lậu xuống nước. Qua làm việc P thừa nhận hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người khác nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng trong vụ án gồm:

1. Tiền Việt Nam 300.000 đồng (03 tờ, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng), qua giám định là tiền thật.
2. Thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO 3.000 (ba nghìn) bao.
3. Một điện thoại di động màu xám đen, hiệu NOKIA, loại 6300, số IMEI 356864020627118 (đã qua sử dụng).
4. Một vỏ Composit màu xanh trắng dài 7,2m, rộng 0,8m, trên thân vỏ có chữ “Phúc Vinh” (đã qua sử dụng).
5. Một máy dùng để chạy vỏ Composit màu cam trắng trên máy có chữ ELECTRONIC IGNITION YM YOKOHAMA 6,5 STANDARD OF JAPAN (đã qua sử dụng).

Tại Bản án sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 03/8/2020 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành bản án (được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, từ ngày 04/4 đến ngày 07/4/2020).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/8/2020, bị cáo Lê Văn P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Mức án quá nghiêm khắc, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản 2 Điều 191 BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật. Về mức hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, bị cáo không biết chữ nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 BLHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo còn 12 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 02 giờ 10 phút, ngày 04/4/2020, tại khu vực tổ 10, khu phố 3, phường ĐH, thành phố HT, Tổ công tác thuộc lực lượng Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế HT phát hiện Lê Văn P sử dụng vũ Composit, gắn động cơ máy nổ YOKOHAMA 6,5 HP vận chuyển 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố HT đã xử bị cáo Lê Văn P về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản

2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu tình hình quản lý Nhà nước về buôn bán hàng hóa tại các khu vực biên giới. Sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không biết chữ thiếu hiểu biết pháp luật nên nhận chớ thuê thuốc lá đã bị bắt quả tang và thu giữ số tiền thu lợi bất chính nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn P; Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành bản án (được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, từ ngày 04/4 đến ngày 07/4/2020).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 03/8/2020 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND tp Hà Tiên(1);
- THA tp Hà Tiên (1);
- VKSND tp Hà Tiên (1);
- CQCSĐT tp Hà Tiên (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền